

Kính gửi:

- Phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố;
- Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên các huyện;
- Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;
- Các trung tâm ngoại ngữ, tin học;
- Các Trường Trung học phổ thông: Lý Sơn, Sơn Tây, Tây Trà.

Thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục, Công văn số 3920/BGDĐT-GDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục thường xuyên (GDTX), Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi, Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với GDTX như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Rà soát, tiếp tục thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời (HTSD) của mọi người dân; tập trung đẩy mạnh các hoạt động hiệu quả của các cơ sở GDTX, ưu tiên kiện toàn hệ thống các trung tâm học tập cộng đồng (HTCD), các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDĐT); tăng cường quản lý đối với các trung tâm ngoại ngữ, tin học (NNTH); tiếp tục đổi mới công tác quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở GDTX.

2. Đa dạng hóa các chương trình, nội dung và hình thức tổ chức dạy học, chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn thiết thực và hiệu quả để thu hút nhiều người đến học tại các cơ sở GDTX; tiếp tục mở rộng dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề, góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS); đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực người học; thúc đẩy việc HTSD của người lớn.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ trương của Đảng, Nhà nước trong thực hiện đổi mới giáo dục và xây dựng xã hội học tập

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (XHHT).

2. Tiếp tục triển khai nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của cán bộ, giáo viên, học viên. Các trung tâm GDNN-GDTX, trung tâm dạy nghề - giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp (sau đây gọi chung là trung tâm GDTX) lồng ghép giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học viên trong các môn học và các hoạt động giáo dục gắn với việc xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

3. Phòng GDĐT phối hợp với phòng tài chính - kế hoạch tham mưu UBND huyện, thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án xây dựng XHHT theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính và Công văn số 1738/STC-HCSN ngày 24/7/2018 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi.

4. Đổi mới công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HTSD, xây dựng XHHT; tổ chức thực hiện có hiệu quả Ngày Sách Việt Nam (21/4), Tuần lễ hưởng ứng HTSD năm 2019 (từ ngày 01/10/2019 đến ngày 07/10/2019).

5. Kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng XHHT ở các cấp; rà soát và đẩy mạnh việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và chuẩn bị cho việc đánh giá, tổng kết việc thực hiện Đề án Xây dựng XHHT giai đoạn 2012-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các đề án thành phần vào năm 2020.

6. Phòng GDĐT phối hợp với Hội khuyến học cấp huyện và các cơ quan liên quan, tham mưu cho UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GDĐT một cách thiết thực, hiệu quả; tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (thôn/tổ dân phố) và “Đơn vị học tập”.

7. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình hành động huy động xã hội hoá giáo dục; tăng cường phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể để triển khai, tổ chức các hoạt động nhằm thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia phong trào xây dựng XHHT.

II. Tăng cường thực hiện công tác xóa mù chữ tại các địa phương, chú trọng các vùng đồng bào dân tộc thiểu số

1. Tăng cường cán bộ, giáo viên chuyên trách công tác xóa mù chữ (XMC) cho các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS).

2. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo điều tra, thống kê chính xác số người mù chữ và tái mù chữ, cập nhật thông tin về công tác XMC trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục XMC của Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định. Xây dựng kế hoạch mở lớp XMC đảm bảo tính khả thi, hiệu quả; tích cực vận động người mù chữ tham gia học XMC, vận động người mới biết chữ tham gia học các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (GDTTSKBC) và các chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ tại trung tâm HTCD nhằm củng cố kết quả biết chữ và hạn chế tình trạng tái mù chữ.

3. Tham mưu với UBND cấp huyện ưu tiên kinh phí cho công tác XMC trên địa bàn từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

4. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về đổi mới phương pháp dạy học XMC, về công tác điều tra người mù chữ, tái mù chữ, vận động người đi học XMC, tổ chức lớp học và duy trì sĩ số lớp học XMC, GDTTSKBC cho cán bộ, giáo viên trong và ngoài ngành giáo dục, đặc biệt là Bộ đội biên phòng tham gia công tác XMC. Bồi dưỡng tiếng DTTS, văn hóa, phong tục tập quán của các DTTS cho giáo viên và cán bộ làm công tác XMC cho người DTTS.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác XMC: tăng cường huy động cán bộ, đoàn viên, hội viên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tham gia dạy XMC. Huy động sự hỗ trợ về nhân lực, vật lực và tài lực của các tổ chức (doanh nghiệp, đoàn thể,...), cá nhân cho công tác XMC.

III. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển mạng lưới các cơ sở GDTX

1. Đối với trung tâm GDTX

1.1. Quản lý chặt chẽ, toàn diện hoạt động của trung tâm GDTX; tích cực tham mưu với UBND huyện thực hiện các nội dung tại Công văn số 943/BGDĐT-GDTX của Bộ GDĐT ngày 12/3/2019 về sắp xếp, tổ chức và quản lý hiệu quả trung tâm GDTX; triển khai nghiêm túc nội dung Công văn số 2672/BGDĐT-GDTX ngày 20/6/2019 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động tại các trung tâm GDTX; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay

từ đầu năm học và triển khai nghiêm túc kế hoạch nhằm kịp thời chấn chỉnh và xử lý vi phạm, đảm bảo nền nếp, kỷ cương, đúng quy định.

1.2. Tăng cường phối hợp với các phòng, ban, ngành, tổ chức và cá nhân liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phổ biến kiến thức khoa học, kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường tổ chức dạy học ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khoá cho học sinh, sinh viên và người lao động.

1.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động: giáo dục pháp luật, giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục phòng chống ma tuý, HIV/AIDS; giáo dục an toàn giao thông; phòng chống bạo lực học đường.

1.4. Chuẩn bị tốt các điều kiện (xây dựng đội ngũ giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin...); phối hợp với phòng GDĐT để tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông đạt hiệu quả.

1.5. Đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp: chủ động phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn cung cấp thông tin về dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, cơ hội tìm kiếm việc làm, tổ chức các hoạt động ngày hội tư vấn hướng nghiệp cho người học; chú trọng công tác xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp; bổ sung, cập nhật các nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

1.6. Khuyến khích các trung tâm GDTX đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy nhằm giúp thanh niên, học sinh, sinh viên và người lao động nhận thức đúng đắn về khởi nghiệp, khơi dậy tinh thần tự thân lập nghiệp, tự tạo việc làm, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp; đồng thời cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần có để khởi nghiệp.

1.7. Các trung tâm GDTX tận dụng tối đa cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên sẵn có ở địa phương để tiếp nhận mọi học viên có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THCS và trung học phổ thông (THPT). Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người lao động trong các khu công nghiệp, người đi xuất khẩu lao động. Tiếp tục mở các lớp học văn hóa kết hợp với học nghề.

1.8. Giao cho giám đốc trung tâm GDTX chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết theo đúng kế hoạch, phù hợp với khung phân phối chương trình GDTX cấp THPT theo Công văn số 8298/BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2009 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình GDTX cấp THPT (phòng GDĐT giao cho hiệu trưởng trường THCS chủ động xây dựng phân phối

chương trình chi tiết đối với chương trình GDTX cấp THCS) một cách linh hoạt, phù hợp với mục tiêu và khung thời gian của chương trình theo Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và điều kiện thực tế của mỗi trung tâm (trường THCS); không được cắt giảm nội dung và số lượng tiết học đã quy định trong chương trình, không dồn buổi, giảm tiết; chủ động bố trí thời gian tổ chức phụ đạo cho học viên có học lực yếu, kém và tổ chức ôn tập cho học viên các lớp cuối cấp; chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học của trung tâm.

1.9. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn số 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ GDĐT); tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn cùng với các trường phổ thông trên địa bàn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

1.10. Việc đánh giá, xếp loại học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT thực hiện theo Quyết định số 02/2007/QĐ-BGDĐT ngày 23/01/2007 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và Thông tư số 26/2014/TT-BGDĐT ngày 11/8/2014 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-BGDĐT ngày 23/01/2007 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-BGDĐT ngày 29/8/2014 của Bộ GDĐT).

1.11. Kiểm tra, đánh giá, cho điểm học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan, công bằng và đúng quy chế; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của học viên. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, kết hợp đánh giá cho điểm với đánh giá bằng nhận xét. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận, kết hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Đối với các môn khoa học xã hội, nội dung kiểm tra đánh giá gắn với các vấn đề thời sự để học viên được bày tỏ quan điểm, chính kiến của mình.

1.12. Tăng cường hoạt động tư vấn, hỗ trợ các trung tâm HTCD về xây dựng kế hoạch, tài liệu học tập, tập huấn cho cán bộ quản lý, báo cáo viên của trung tâm HTCD. Hình thành mạng lưới giáo dục không chính quy, hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, sức khỏe và bảo vệ môi trường nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân tại địa phương.

1.13. Hệ thống sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục trong trung tâm GDTX thực hiện theo Quyết định số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2007 của Bộ GDĐT và theo Công văn số 35/SGDĐT-CNTX ngày 08/01/2018 của Sở GDĐT

Quảng Ngãi về việc quy định hệ thống hồ sơ, sổ sách hoạt động giáo dục trong trung tâm GDTX từ năm học 2017-2018.

2. Đối với trung tâm học tập cộng đồng

Các phòng GDĐT thực hiện một số nhiệm vụ, cụ thể như sau:

2.1. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị kịp thời kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự đảm bảo cho trung tâm hoạt động không bị gián đoạn khi có thay đổi về nhân sự.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các trung tâm HTCD; triển khai nghiêm túc, đồng bộ việc đánh giá, xếp loại trung tâm HTCD hàng năm theo hướng dẫn tại Công văn số 2553/BGDĐT-GDTX ngày 18/4/2013 của Bộ GDĐT và theo Công văn số 2002/SGDĐT-CNTX ngày 16/11/2017 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn tiêu chí đánh giá, xếp loại trung tâm HTCD; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động trung tâm HTCD để đánh giá về công tác quản lý và tổ chức hoạt động của trung tâm HTCD.

2.3. Chỉ đạo các trung tâm HTCD tăng cường khảo sát nhu cầu học tập của người dân; tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp chuyên đề tại trung tâm HTCD; vận động các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, cơ sở tại địa phương tích cực tham gia vào hoạt động của trung tâm HTCD; tăng cường liên kết, phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trung tâm GDTX tham gia vào các hoạt động của trung tâm HTCD; tổ chức những hoạt động tư vấn, vận động các tổ chức đoàn thể, người dân trong cộng đồng, các nhà hảo tâm,... tham gia đóng góp các nguồn lực cho xây dựng và phát triển trung tâm HTCD; đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị bạn để thêm nguồn tài liệu và kinh nghiệm tổ chức các hoạt động.

2.4. Nghiên cứu, thí điểm tại mỗi đơn vị cấp huyện từ 2 đến 3 mô hình trung tâm HTCD hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững để làm điểm cho các trung tâm HTCD nghiên cứu, học tập và có thể xem xét, nhân rộng.

2.5. Tiếp tục phối hợp với Hội Khuyến học huyện, thành phố tham mưu với UBND huyện, thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm giúp các trung tâm HTCD hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững; rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm HTCD nhằm chỉ rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất những giải pháp để trung tâm HTCD hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân; phấn đấu tăng số lượng trung tâm HTCD hoạt động hiệu quả.

2.6. Phối hợp với phòng văn hóa và thông tin tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm mô hình trung tâm HTCD kết hợp với trung tâm văn hoá - thể thao cấp xã (đối với các địa phương đang triển khai mô hình này), nếu mô hình trung tâm văn hóa, thể thao - HTCD hoạt động có hiệu quả, tiếp tục nhân rộng nhằm

huy động tối đa các nguồn lực về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực đa ngành tại địa phương, giúp các trung tâm hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững.

2.7. Phối hợp với phòng tài chính - kế hoạch tham mưu với UBND cấp huyện triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các trung tâm HTCD; hướng dẫn cụ thể nội dung chi, định mức chi cho các hoạt động tại trung tâm HTCD theo Thông tư số 07/2018 ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng XHHT giai đoạn 2012-2020”; triển khai và thực hiện tốt công tác xã hội hoá phục vụ cho hoạt động của trung tâm HTCD, huy động mọi nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của trung tâm HTCD.

2.8. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức, chương trình dự án tại địa phương biên soạn tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng; chuyển giao công nghệ theo Thông tư số 26/2010/TT-BGDĐT cho các trung tâm HTCD phù hợp với đặc điểm nhận thức, nhu cầu người học và gắn với nhu cầu phát triển của cộng đồng.

2.9. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các địa phương thành lập mới các trung tâm HTCD tại những xã chưa có trung tâm; chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan chức năng để củng cố hoạt động của trung tâm HTCD theo hướng đáp ứng nhu cầu “cần gì học nấy” của người dân trong cộng đồng.

2.10. Phối hợp với phòng tài chính - kế hoạch hướng dẫn các trung tâm HTCD lập dự toán kinh phí hoạt động hằng năm gửi UBND xã (phường, thị trấn) tổng hợp gửi phòng tài chính - kế hoạch huyện, thành phố đúng thời gian quy định của ngành Tài chính.

3. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học

3.1. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm NNTH; tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động của các trung tâm NNTH; không tổ chức các cơ sở trực thuộc trung tâm dưới dạng chi nhánh, phân hiệu; đảm bảo tất cả các trung tâm NNTH hoạt động theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học cho học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3.2. Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm hoàn thành các mục tiêu của Đề án “Xây dựng XHHT giai đoạn 2012-2020” và Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”; quan tâm xây dựng và phát triển các cộng đồng học tập ngoại ngữ; tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình “Câu lạc bộ ngoại ngữ cộng đồng”. Khuyến khích và nhân rộng mô hình các trung tâm NNTH liên kết với các nhà trường nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

3.3. Các trung tâm ngoại ngữ thực hiện nghiêm túc việc tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập theo Chương trình GDTX về tiếng Anh thực hành, ban hành kèm theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ GDĐT.

3.4. Các trung tâm tin học tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 về tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

3.5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc tổ chức hoạt động, liên kết đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo đúng quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho người học và đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

3.6. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn số 1877/BGDĐT-GDTX ngày 11/4/2014 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý đối với trung tâm ngoại NNTH.

3.7. Khuyến khích và thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc tế tại các trung tâm ngoại ngữ. Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, tình nguyện viên nước ngoài có đủ điều kiện theo quy định được tham gia giảng dạy tại các trung tâm ngoại ngữ.

3.8. Các trung tâm NNTH kiểm tra lại thời hạn công nhận giám đốc, phó giám đốc và thời hạn cấp phép hoạt động của trung tâm, nếu đã hết hạn thì làm hồ sơ gửi Sở GDĐT xem xét, giải quyết.

4. Đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (GDNGCK)

4.1. Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo các cơ sở giáo dục hoạt động đúng quy định, đảm bảo quyền lợi người học theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư tham gia hoạt động GDKNS và GDNGCK.

4.2. Chủ động phối hợp với các nhà trường trong tổ chức, giảng dạy kỹ năng sống cho học sinh theo phương châm tiên học lễ, hậu học văn, với hình thức tổ chức, chương trình giảng dạy đa dạng, phong phú.

4.3. Tích cực rà soát, cập nhật giáo trình, tài liệu GDKNS và GDNGCK; xây dựng giáo trình, tài liệu mới đáp ứng sự phát triển của xã hội.

4.4. Không ngừng tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, đổi mới phương pháp giảng dạy, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động GDKNS và GDNGCK.

IV. Xây dựng chương trình, hình thức, nội dung và phương pháp GDTX phù hợp với các mô hình tổ chức GDTX

1. Đa dạng hóa các chương trình GDTX, hình thức và chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát

triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn thiết thực và hiệu quả, đảm bảo linh hoạt về thời gian, địa điểm; tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học để thu hút nhiều người đến học tại các cơ sở GDTX.

2. Đổi mới phương pháp dạy và học XMC; trên cơ sở chương trình hiện hành giáo viên có thể xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với người học và điều kiện thực tế của cơ sở để trình lãnh đạo phê duyệt thực hiện.

3. Chỉ đạo, quản lý việc thực hiện chương trình GDTX cấp THCS và THPT đảm bảo chất lượng; tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới tại các cơ sở GDTX.

4. Đổi mới phương pháp dạy học trong các trung tâm GDTX theo hướng phát triển năng lực nhằm tạo động cơ và hứng thú học tập cho học viên; khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực; đa dạng các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự học của học viên.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức đánh giá, xếp loại học lực của học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan phản ánh đúng thực chất trình độ của người học; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của người học; đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, kết hợp đánh giá bằng điểm số với đánh giá bằng nhận xét nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận, kết hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa lý thuyết và thực hành. Đối với các môn khoa học xã hội, nội dung kiểm tra, đánh giá gắn với các vấn đề thời sự để học viên được bày tỏ quan điểm, chính kiến của mình.

V. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, cộng tác viên trong các cơ sở GDTX

1. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong các cơ sở GDTX. Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở GDTX nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình GDTX.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý trung tâm HTCD từ huyện và xã (phường, thị trấn) về nghiệp vụ quản lý và tổ chức hoạt động của trung tâm HTCD; xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và phát triển bền vững của trung tâm HTCD; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên của trung tâm HTCD ít nhất 1 lần/năm.

3. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trung tâm GDTX để xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho giáo

viên dạy các môn văn hóa chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

4. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ quản lý và giáo viên các trung tâm NNTH đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết quy định tại khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT.

5. Khuyến khích các nhà giáo, các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực tham gia vào các hoạt động GDTX.

VI. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động trong các cơ sở GDTX. Chủ động khai thác thông tin, tài liệu học tập trên mạng internet và các loại sách, báo, tài liệu từ các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở GDTX.

2. Các cơ sở GDTX nhập số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu chung của ngành đảm bảo tính chính xác về số liệu, đúng tiến độ. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trung tâm, lớp, học viên, giáo viên,... toàn ngành và trong báo cáo các cấp.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ đổi mới các kênh học tập, các công cụ học tập và phương pháp dạy học; tăng cường tập huấn chuyên môn, trao đổi thông tin, phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm qua mạng; xây dựng “Nguồn học liệu mở” (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch, tài liệu tham khảo có chất lượng trên một số website của địa phương, của Bộ GDĐT (trang web trường học kết nối: <http://truonghocketnoi.edu.vn>) và của quốc tế (trang web các khóa học trực tuyến về trung tâm HTCĐ của UNESCO: <https://lll-olc.net/> (có phiên bản tiếng Việt)...).

VII. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo GDTX

1. Tăng cường cơ sở vật chất, huy động tối đa nguồn lực để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các cơ sở GDTX. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng mọi nhu cầu học tập đa dạng của người dân.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và tổ chức hiệu quả công tác hướng nghiệp, dạy nghề cho học viên học chương trình GDTX cấp THPT; đáp ứng kịp thời công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp, chú trọng thực hành các nội dung hướng nghiệp, dạy nghề tại các trung tâm GDTX.

3. Các phòng GDĐT tích cực tham mưu với UBND cấp huyện đầu tư, hỗ trợ việc xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các trung tâm HTCĐ.

VIII. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

1. Nâng cao nhận thức về xóa mù chức năng để giúp người dân có được những kiến thức, kỹ năng thích ứng với môi trường làm việc của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Khuyến khích hợp tác giữa tư nhân và nhà nước; ứng dụng phát triển nền tảng công nghệ thông tin hiện đại để cung cấp nguồn tài nguyên học liệu mở; các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOC), chú trọng phổ cập ngoại ngữ và công nghệ thông tin cho người dân ở mọi lứa tuổi.

IX. Đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung hoạt động GDTX, đặc biệt là công tác khuyến học, khuyến tài, HTSD, xây dựng XHHT. Các phòng GDĐT, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các báo, đài địa phương định kỳ phát sóng các tin, bài, phóng sự về xây dựng XHHT, phong trào khuyến học, khuyến tài ở các địa phương, đơn vị, cơ quan; cập nhật thông tin các kết quả nổi bật về GDTX, biểu dương các điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động hiệu quả để người dân hiểu, đánh giá đúng những nỗ lực của ngành.

2. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động đổi mới GDTX. Tập trung vào các tin bài về triển khai Luật Giáo dục 2019, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của ngành học, các gương sáng tự học, tự học thành tài để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả công việc, góp phần phát triển bền vững gia đình, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới.

X. Một số hoạt động khác

1. Tăng cường các biện pháp quản lý nhằm đảm bảo nền nếp, kỷ cương trong dạy học; chấn chỉnh kịp thời những sai phạm về chuyên môn, về đạo đức nhà giáo; thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong dạy, học và rèn luyện để nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Các đơn vị cần tổ chức việc xây dựng phân phối chương trình GDTX cấp THPT một cách chặt chẽ theo đúng yêu cầu, đồng thời nộp về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Chuyên nghiệp-Thường xuyên) trước ngày 14/9/2019, gồm các loại hồ sơ sau:

- Phân phối chương trình;
- Kế hoạch dạy học năm học 2019-2020 của đơn vị;
- Bảng phân công chuyên môn (ghi rõ ngành đào tạo của từng giáo viên, giáo viên cơ hữu, giáo viên thỉnh giảng);

- Biểu thống kê: số lớp, số học viên, nữ, dân tộc (cụ thể từng khối lớp và toàn trung tâm).

3. Đối với các phòng GDĐT, khi tổ chức mở các lớp GDTX cấp THCS, cần báo cáo cụ thể địa điểm mở lớp, số lượng lớp, số lượng học viên về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Chuyên nghiệp-Thường xuyên) để kịp thời theo dõi, chỉ đạo. Công tác tuyển sinh các lớp GDTX cấp THCS phải đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn của các cấp quản lý về hồ sơ, quy trình, thời gian giảng dạy, nội dung chương trình thực hiện, ...

4. Các trung tâm GDTX, trung tâm HTCĐ tăng cường vận động và tạo điều kiện cho người lao động nông thôn ra học các lớp nghề ngắn hạn, chuyên đề về phổ biến kiến thức, tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ,... nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

5. Tổ chức tốt công tác sơ kết học kỳ, tổng kết năm học; công tác thi đua, khen thưởng ở từng địa phương, đơn vị và gửi báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Chuyên nghiệp-Thường xuyên) đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời gian quy định.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây; các địa phương, đơn vị căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế để lập kế hoạch cụ thể cho địa phương, đơn vị mình. Đề nghị thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Văn bản hướng dẫn này được niêm yết công khai trên bảng tin và trên Website của cơ quan, đơn vị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện, thành phố (để phối hợp);
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng VP Sở;
- Lưu: VT, GDCNTX(hvt70).



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thái